

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ & QUẢN TRỊ KINH DOANH**

-----



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Học phần: Nhập môn Kinh doanh Quốc tế**

**Mã số: IIB331**

**Số tín chỉ: 3**

**Khoa: Marketing, Thương mại và Du lịch**

**Bộ môn phụ trách: Kinh doanh Quốc tế**

**Thái Nguyên, 2020**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**1. Tên học phần:** Nhập môn Kinh doanh Quốc tế; **Mã học phần:** IIB331

**2. Tên Tiếng Anh:** Introduction of International Business;

**3. Số tín chỉ: 3      tín chỉ (2/1/6)**

**4. Điều kiện tham gia học tập học phần**

Môn học tiên quyết:.....

Môn học trước:.....

Khác:.....

**5. Các giảng viên phụ trách học phần**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	TS. Trần Nhuận Kiên	0976626611	tnkien@tueba.edu.vn
2	TS. Bùi Thị Minh Hằng	0905592750	hang_kttn@yahoo.com
3	TS. Vũ Thị Oanh	0985981515	aicap83@yahoo.com
4	TS. Đoàn Quang Huy	0912296333	doanquanghuy@outlook.com
5	ThS. Phạm Thuỳ Linh	0988251275	linhpham41@gmail.com
6	TS. Đỗ Thị Thuỳ Linh	0988596159	dothuylinh242@gmail.com
7	ThS. Phạm Hoàng Linh	0904900396	linhlamhn@gmail.com
8	ThS. Trần Thị Phương Thảo	0911221266	thaoguyenx.ftu@gmail.com
9	ThS. Đàm Thị Thanh Huyền	0987145511	dthuyentn@gmail.com

**6. Mô tả học phần:**

Nhập môn kinh doanh quốc tế là học phần bắt buộc của chuyên ngành kinh doanh quốc tế, cung cấp các kiến thức cơ bản về hoạt động kinh doanh quốc tế, giúp người học có được đánh giá tổng thể về môi trường kinh doanh quốc tế. Học phần đi sâu vào phân tích các phương thức thâm nhập thị trường quốc tế, từ đó giúp người học có thể xác định cách thức và xây dựng quy trình thâm nhập thị trường quốc tế.

## 7. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>Học phần này trang bị cho sinh viên:</i>	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
<b>G1</b>	Hiểu biết sâu sắc về thị trường quốc tế; nắm vững các nguyên tắc, quy định, luật pháp, thông lệ trong kinh doanh tại môi trường quốc tế, các quy định và hoạt động của các tổ chức quốc tế	1.2	4
<b>G2</b>	Có kỹ năng thiết kế, lập kế hoạch, nghiên cứu thị trường, xây dựng chiến lược, phân tích tài chính và đánh giá hiệu quả các hoạt động kinh doanh quốc tế.	2.1	4
<b>G3</b>	Có đầy đủ sức khỏe, hiểu biết chính trị, đạo đức và kiến thức cơ bản trong kinh doanh quốc tế nhằm phục vụ tốt cho sự phát triển bền vững của xã hội và cộng đồng.	3.1	4

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>Sau khi học xong môn học này, người học có thể:</i>	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
<b>G1</b>	<b>G1.1</b> Phân tích được các cơ hội và thách thức mà doanh nghiệp phải đối mặt trong môi trường kinh doanh quốc tế.	1.1	4
	<b>G1.2</b> Hiểu và có thể nắm bắt các thời cơ kinh doanh quốc tế.	1.2	3
	<b>G1.3</b> Vận dụng sáng tạo các kiến thức kinh doanh quốc tế vào lựa chọn phương thức thâm nhập thị trường quốc tế.	1.1	4
	<b>G1.4</b> Vận dụng các kiến thức về kinh doanh quốc tế để quản trị các hoạt động trong kinh doanh quốc tế.	1.4	5
<b>G2</b>	<b>G2.1</b> Biết liên hệ và vận dụng vào thực tế và thấy được tầm quan trọng của kinh doanh quốc tế;	2.1	3
	<b>G2.2</b> Vận dụng cách thức thâm nhập thị trường quốc tế xây dựng chiến lược kinh doanh quốc tế cho doanh nghiệp;	2.2	4
	<b>G2.3</b> Áp dụng linh hoạt, sáng tạo các biện pháp quản trị các hoạt động trong kinh doanh quốc tế.	2.2	5
<b>G3</b>	<b>G3.1</b> Xác định được mối quan hệ giữa môn học này với các môn học có liên quan và áp dụng được vào thực	3.1	4

	tế; phát triển kỹ năng phân tích và áp dụng giải quyết các vấn đề trong thực tế.		
<b>G3.2</b>	Xây dựng được các nội dung liên quan đến hoạt động kinh doanh quốc tế và tự chịu trách nhiệm trước tổ chức và pháp luật về kinh doanh quốc tế và pháp luật có liên quan.	3.1	4

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

### 9.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng số thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Nghiên cứu tài liệu học tập.

### 9.2. Phần thực hành, tiểu luận (nếu có)

- Hoàn thành các bài thực hành của học phần.
- Hoàn thành các bài tiểu luận theo yêu cầu.

### 9.3. Phần khác (nếu có): (Ví dụ như tham quan thực tế)

## 10. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

1. Hà Nam Khánh Cao, *Quản trị Kinh doanh Quốc tế*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế TP. HCM, 2017.

- Tài liệu tham khảo:

1. Phạm Thị Hồng Yến, *Giáo trình Kinh doanh quốc tế*, Trường Đại học Ngoại thương, (2012).
2. Charles W.L.Hill, *International Business: Competing in the global marketplace*, 7th edition, McGraw-Hill International Edition, (2009).
3. Hà Văn Hội, *Quản trị kinh doanh quốc tế*, Học viện Bưu chính viễn thông.
4. Hoàng Văn Hải (2010), *Quản trị chiến lược*, NXB ĐHQGHN, Hà Nội, (2007) .
5. Lê Thị Thu Thủy, *Quản trị Chiến lược*, NXB Khoa học và kỹ thuật, (2012).

## 11. Nội dung giảng dạy chi tiết

Tiết	Nội dung giảng dạy (Ghi chi tiết đến từng mục nhỏ của từng chương)	Chuẩn đầu ra học phần (CĐR đạt được khi kết thúc chương)	Trình độ năng lực (TĐNL đạt được khi kết thúc chương)	Phương pháp dạy học (Thuyết giảng, thảo luận nhóm...)	Phương pháp đánh giá (Kiểm tra quá trình, trắc nghiệm, thuyết trình nhóm,...)
1, 2, 3	<p><b>CHƯƠNG 1: Khái quát về hoạt động kinh doanh quốc tế (KDQT)</b></p> <p>1.1. Quá trình hình thành hoạt động KDQT</p> <p>1.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động KDQT</p> <p>1.3. Các định chế và chủ thể trong KDQT</p>	G1.1; G1.2	4 3	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình
4, 5, 6, 7	<p><b>Chương 2: Môi trường kinh doanh quốc tế</b></p> <p>2.1. Khái quát về môi trường KDQT</p> <p>2.2. Các yếu tố của môi trường KDQT</p> <p>    2.2.1. Yếu tố văn hóa</p> <p>    2.2.2. Yếu tố chính trị - pháp luật</p> <p>    2.2.3. Yếu tố Kinh tế</p> <p>2.3. Phân tích tác động của môi trường KDQT</p> <p><b>Chương 3: Thương mại quốc tế</b></p> <p>3.1. Tổng quan về thương mại quốc tế</p> <p>3.2. Lý thuyết thương mại quốc tế</p> <p>3.3. Các chính sách thương mại quốc tế</p>	G1.1; G1.2; G2.1; G3.2.	4 3 3 4	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình
8	<b>Chương 1, 2</b>	G1.1; G1.2; G2.1;	4 3 3	Thảo luận	Thuyết trình nhóm

		G3.2.	4		
9, 10, 11, 12, 13	Chương 3: Thương mại quốc tế 3.1. Tổng quan về thương mại quốc tế 3.2. Lý thuyết thương mại quốc tế 3.3. Các chính sách thương mại quốc tế	G1.2; G1.3; G2.1; G3.2.	3 4 3 4	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình
14, 15	<b>Chương 3</b>	G1.2; G1.3; G2.1; G3.2.	3 4 3 4	Thảo luận, Làm bài tập	Thuyết trình nhóm, Giải bài tập
16, 17, 18, 19	Chương 4: Đầu tư trực tiếp nước ngoài 4.1. Tổng quan về đầu tư quốc tế và đầu tư trực tiếp nước ngoài 4.2. Lý thuyết về đầu tư trực tiếp nước ngoài 4.3. Các chính sách liên quan đến đầu tư trực tiếp nước ngoài	G1.2; G1.3; G3.1; G3.2.	3 4 4 4	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình
20, 21	Chương 4	G1.2; G1.3; G3.1; G3.2.	3 4 4 4	Thảo luận	Thuyết trình nhóm
22 - 24	<b>Kiểm tra giữa kỳ</b>				
25, 26, 27, 28	Chương 5: Hội nhập Kinh tế quốc tế 5.1. Tổng quan về hội nhập kinh tế quốc tế 5.2. Các cấp độ hội nhập kinh tế quốc tế 5.3. Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế	G1.2; G1.3; G1.4; G2.2; G2.3; G3.2.	3 4 5 4 5 4	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình
29, 30	<b>Chương 5</b>	G1.2; G1.3; G1.4; G2.2; G2.3;	3 4 5 4 5	Thảo luận	Thuyết trình nhóm

		G3.2.	4		
31, 32, 33, 34	Chương 6: Tài chính – tiền tệ quốc tế 6.1. Thị trường tài chính 6.2. Thị trường vốn quốc tế 6.3. Thị trường ngoại hối	G1.4; G2.3; G3.2.	5 5 4	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình
35, 36	<b>Chương 6</b>	G1.4; G2.3; G3.2.	5 5 4	Thảo luận Bài tập	Thuyết trình nhóm, Kiểm tra bài tập
37, 38, 39, 40	Chương 7: Phân tích cơ hội kinh doanh quốc tế 7.1. Lựa chọn thị trường KDQT 7.2. Quy trình phân tích cơ hội KDQT 7.3. Thực hiện nghiên cứu KDQT 7.4. Đề xuất cơ hội KDQT	G1.3; G2.3; G3.2.	4 5 4	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình
41, 42	<b>Chương 7</b>	G1.3; G2.3; G3.2.	4 5 4	Thảo luận	Thuyết trình nhóm
43, 44, 45, 46	Chương 8: Các phương thức thâm nhập thị trường quốc tế 8.1. Lựa chọn thời điểm thâm nhập thị trường quốc tế 8.2. Thâm nhập thông qua xuất khẩu 8.3. Thâm nhập thông qua hợp đồng 8.4. Thâm nhập thông qua đầu tư 8.5. Các nhân tố ảnh hưởng đến lựa chọn phương thức thâm nhập thị trường quốc tế 8.6. Cách thức và quy trình lựa chọn phương thức thâm nhập thị trường quốc tế	G1.4; G2.3; G3.2.	5 5 4	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình
47, 48	<b>Chương 8</b>	G1.4; G2.3; G3.2.	5 5 4	Thảo luận	Thuyết trình nhóm
49, 50, 51,	Chương 9: Các hoạt động chính trong kinh doanh quốc tế	G1.3; G1.4; G2.3;	4 5 5	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình

52	9.1. Quản trị chuỗi cung ứng 9.2. Quản trị marketing quốc tế 9.3. Quản trị nguồn nhân lực 9.4. Quản trị kế toán và tài chính	G3.2.	4		
53, 54	<b>Chương 9</b>	G1.3; G1.4; G2.3; G3.2.	4 5 5 4	Thảo luận	Thuyết trình nhóm

## 12. Đánh giá kết quả học tập

### 12.1. Thang điểm: 10

### 12.2. Đánh giá quá trình: 50%, trong đó:

Kiểm tra thường xuyên: 30%

Kiểm tra giữa kỳ: 20%

### 12.3. Thi kết thúc học phần: 50%

### 12.4. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá:

Hình thức kiểm tra	Nội dung	Thời điểm	CDR đánh giá	Trình độ năng lực	Phương pháp đánh giá	Tỷ lệ %
Làm bài tập	Kiểm tra thường xuyên	Tiết 14	G1.2; G1.3; G2.1; G3.2.	3 4 3 4	Bài tập nhỏ trên lớp	10
Thảo luận nhóm	Kiểm tra thường xuyên	Tiết 36	G1.4; G2.2; G3.2.	5 4 4	Thuyết trình nhóm	10
Làm bài tập	Kiểm tra thường xuyên	Tiết 54	G1.3; G1.4; G2.3; G3.2.	4 4 5 4	Bài tập nhỏ trên lớp	10
Tự luận	Kiểm tra giữa kỳ	Tiết 22 - 24	G1.1 G1.2 G1.3 G2.1 G3.1	4 3 4 3 4	Kiểm tra viết	20



Tự luận	Thi cuối kỳ				Thi viết	
	- Nội dung bao quát tất cả các CDR quan trọng của môn học. - Thời gian làm bài 90 phút. (Không được sử dụng tài liệu).	Cuối học kỳ	G1.1 G1.2 G1.3 G1.4 G2.2 G2.3 G3.2	4 3 4 5 4 5 4	Thi viết	50

*\*Ghi chú: đối với mỗi nội dung đánh giá, cần lựa chọn một trong các hình thức, phương pháp đánh giá, theo gợi ý sau:*

- Hình thức đánh giá: tự luận; bài tập, thảo luận nhóm, bài tập lớn, tiểu luận,...
- Phương pháp đánh giá: Kiểm tra viết, KT trắc nghiệm, thuyết trình nhóm, bài tập nhỏ trên lớp, báo cáo tiểu luận,...

### 12.5. Bảng đối chiếu các chuẩn đầu ra học phần được đánh giá

CDR học phần	Hình thức kiểm tra						
	Tự luận	Bài tập	...	Thảo luận nhóm	...	KT giữa kỳ	Thi kết thúc HP
G1.1	x					x	x
G1.2	x	x				x	x
G1.3	x	x				x	x
G1.4	x	x		x			x
G2.1	x	x				x	
G2.2	x			x			x
G2.3	x						x
G3.1	x					x	
G3.2	x	x		x			x

### 13. Các yêu cầu đối với người học:

- Đạo đức nghiên cứu khoa học: Các bài tập ở nhà và bài tiểu luận phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá 0 (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

- Các nội dung khác: thời gian tham gia trên lớp không được phép làm việc riêng, sử dụng điện thoại, nói chuyện, không gây ảnh hưởng tiêu cực đến lớp học.

### 14. Ngày phê duyệt lần đầu: 22 tháng 06 năm 2020

**15. Cấp phê duyệt:****TRƯỞNG KHOA****TRƯỞNG BỘ MÔN****NHÓM BIÊN SOẠN**

PGS.TS. Nguyễn Thị Gấm

PGS.TS. Nguyễn Thị Gấm

TS. Vũ Thị Oanh

**16. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Lần 1:</b> Tóm tắt nội dung cập nhật ĐCCT lần 1: ngày    tháng    năm	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)  Trưởng Bộ môn:
<b>Lần 2:</b> Tóm tắt nội dung cập nhật ĐCCT lần 2: ngày    tháng    năm	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)  Trưởng Bộ môn: